

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 04/11/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		04/11		05/11				06/11		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-1	99	-3	-56	-15	52	29	-18	-4
	Cửa Ông	-1	99	-3	-48	-22	60	21	-5	-17
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-3	93	-4	-40	-29	66	9	8	-31
	Bạch Long Vĩ	4	87	-11	-44	-23	59	10	-4	-27
Thái Bình	Thái Thụy	-5	89	-7	-33	-32	67	4	15	-36
Nam Định	Hải Hậu	-6	83	-6	-25	-37	67	-1	26	-46
Ninh Bình	Kim Sơn	-8	82	-8	-20	-40	69	-6	31	-49
Thanh Hóa	Quảng Xương	-11	79	-8	-16	-42	68	-6	35	-50
Nghệ An	Diễn Châu	-10	69	-2	-14	-39	59	-2	31	-46
	Hòn Ngư	-9	65	0	-15	-37	56	-1	30	-45
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-4	52	8	-20	-28	46	6	23	-38
Quảng Bình	Quảng Trạch	9	24	21	-27	-10	23	17	11	-19
	Quảng Ninh	13	10	23	-23	-3	14	18	9	-12
Quảng Trị	Gio Linh	19	-2	22	-18	5	5	19	6	-5
	Cồn Cỏ	21	-2	21	-20	7	6	19	4	-6
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	20	-15	21	-13	13	-5	21	4	3
	Phước Lộc	21	-26	21	-9	20	-13	23	4	9
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	24	-33	21	-6	23	-19	23	0	14
	Hoàng Sa	27	-39	11	-9	29	-27	18	-17	17
Quảng Nam	Tam Kỳ	24	-39	19	-4	26	-24	22	-6	18
	Cù Lao Chàm	23	-37	19	-4	24	-23	22	-4	16
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	30	-41	17	-8	31	-26	22	-12	19
	Lý Sơn	28	-41	16	-7	30	-26	21	-12	18
Bình Định	Phước Mỹ	34	-39	15	-10	33	-24	21	-16	22
	Quy Nhơn	33	-40	15	-12	34	-24	20	-20	21
Phước Yên	TP. Tuy Hòa	28	-47	8	-13	30	-27	16	-22	16
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	33	-41	14	-5	34	-24	17	-15	15
	Trường Sa	33	-37	8	3	28	-17	11	-3	10
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	35	-45	13	-5	28	-25	14	-11	12
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	33	-22	-7	36	6	21	-25	53	-34
	Phước Quý	32	-38	10	8	23	-15	7	5	2
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-29	61	-97	137	-72	117	-110	152	-109
	Côn Đảo	-18	46	-87	118	-58	93	-89	124	-92
TPHCM	Cần Giờ	-34	70	-106	145	-79	129	-115	164	-111
Tiền Giang	Gò Công Tây	-33	73	-106	147	-81	134	-115	171	-113
Bến Tre	Ba Tri	-29	75	-101	150	-79	137	-109	174	-114
Trà Vinh	Duyên Hải	-34	75	-106	154	-83	132	-116	166	-120
Sóc Trăng	Tân Phú	-34	79	-110	149	-78	126	-108	153	-103
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-21	74	-104	128	-52	100	-79	117	-60
Cà Mau	Năm Căn	4	49	-75	89	-18	60	-43	81	-22
	Trần Văn Thời	22	23	-27	35	-2	30	-20	53	-11
Kiên Giang	Rạch Giá	15	27	-10	15	2	34	-14	43	-15
	Phước Quốc	15	25	4	10	7	18	8	27	16

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.9	Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.8	Đông, Đông Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.3	Đông Bắc, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 1.6	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh Báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.2	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.2 - 1.4	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bắc Biển Đông	0.8 - 2.1	Đông Bắc	Cảnh Báo
Giữa Biển Đông	0.8 - 2.2	Đông Bắc	Cảnh Báo
Nam Biển Đông	0.7 - 1.7	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

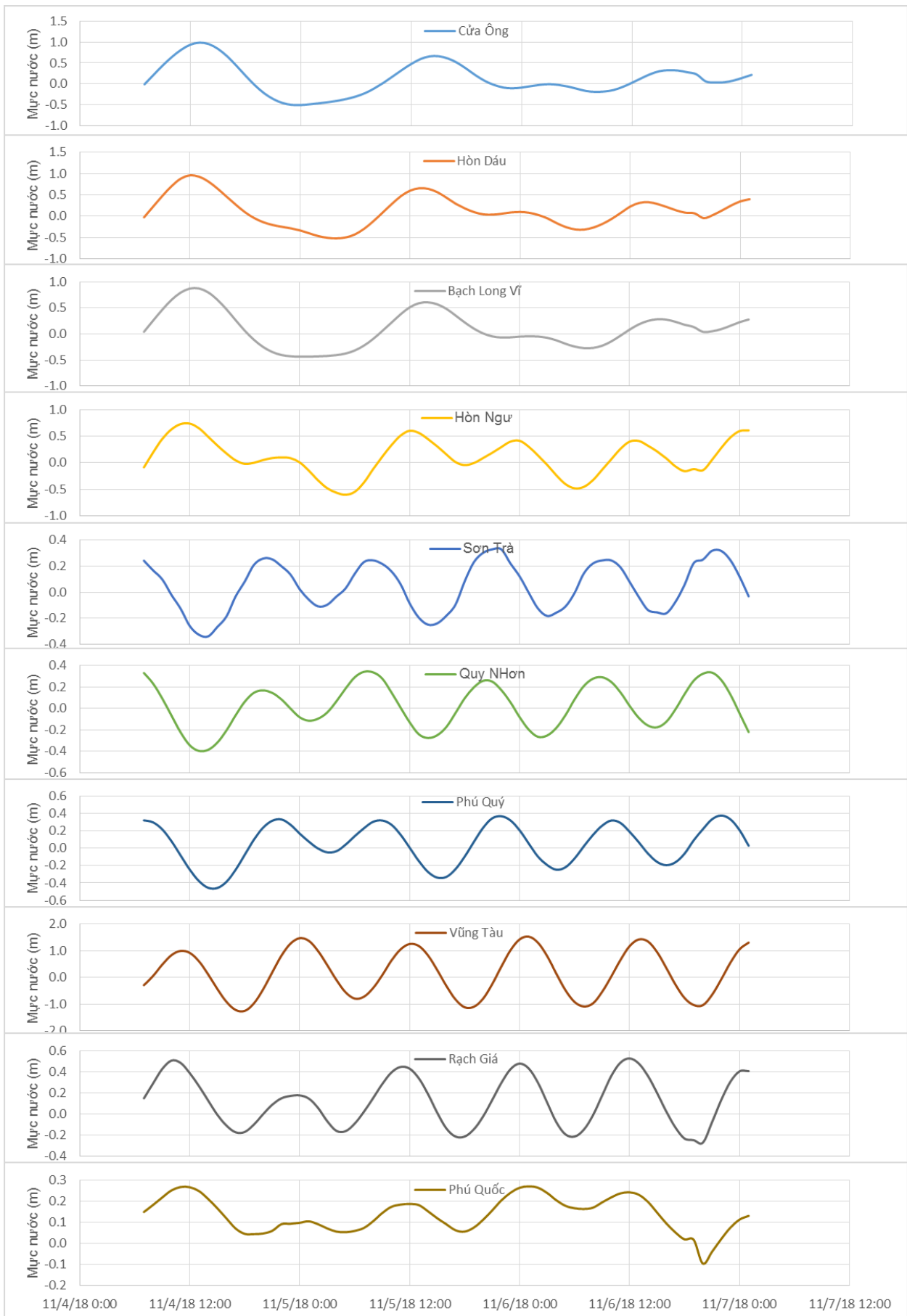
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 05/11/2018

Người xây dựng bản tin: Phạm Văn Chinh

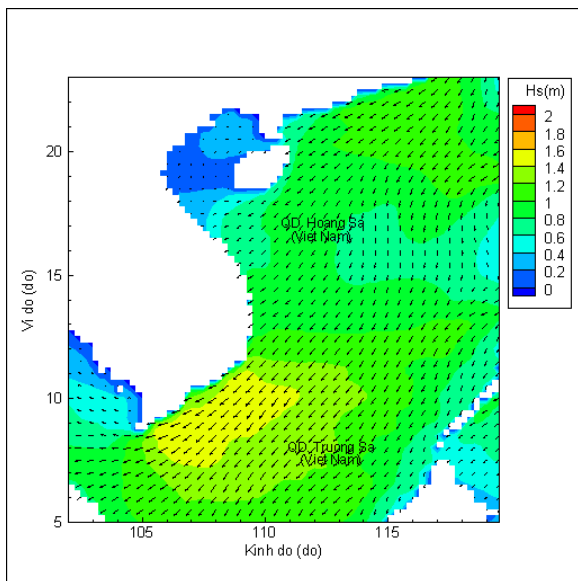
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

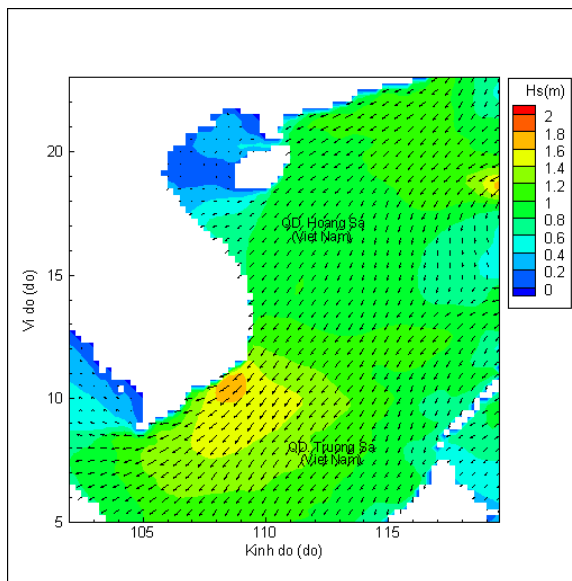
(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)



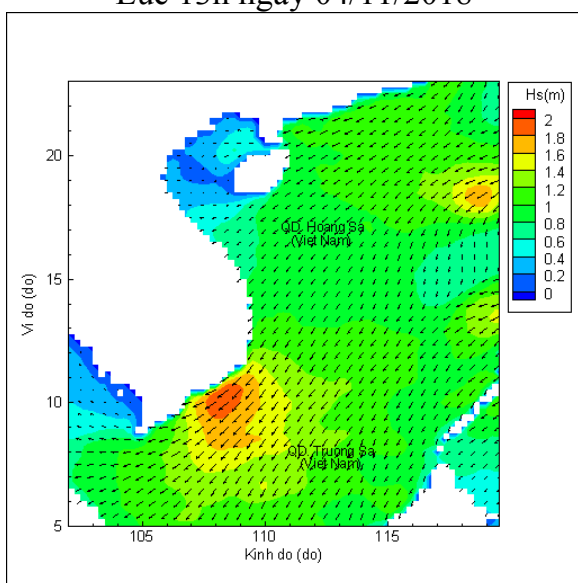
Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



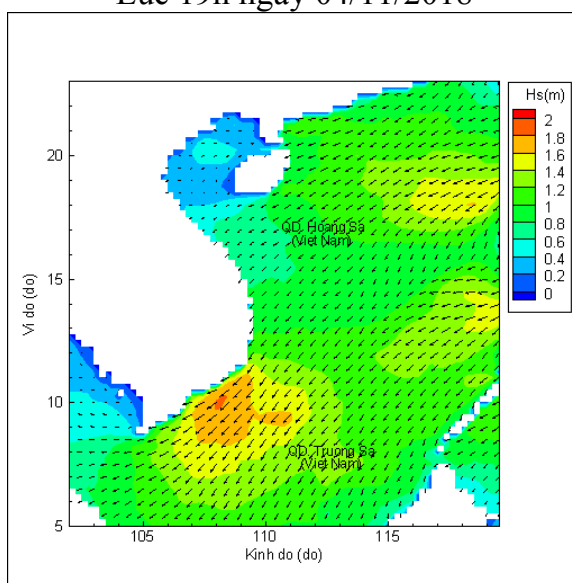
Lúc 13h ngày 04/11/2018



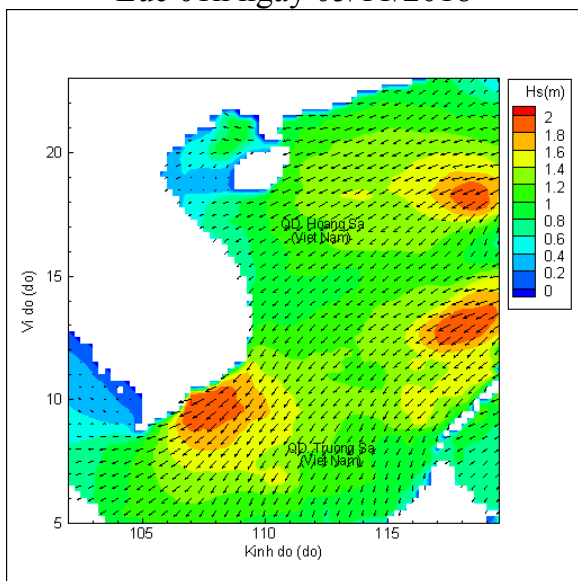
Lúc 19h ngày 04/11/2018



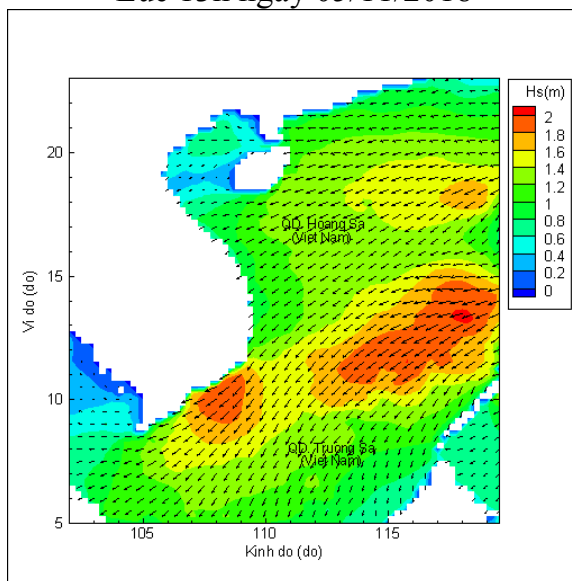
Lúc 01h ngày 05/11/2018



Lúc 13h ngày 05/11/2018



Lúc 01h ngày 06/11/2018



Lúc 13h ngày 06/11/2018